

## Trung tâm ngoại ngữ Lasting

## Bài 1: Điền trạng từ chỉ tần suất phù hợp vào chỗ trống

| always:♥♥♥♥♥ usually:♥♥♥♥♡ often:♥♥♥♡♡  |
|---|
| sometimes:♥♥♡♡♡ never: ♡♡♡♡♡  |
| 1. Theygo swimming in the lake. ♥♥♡♡♡   |
| 2.He reads books in the evening.♥♥♥♥♡   |
| 3.Wehave family meetings. ♥♥♥♡♡   |
| 4. Shestays up late at night.   |
| 5. Dung goes to the gym after work. ♥♥♡♡♡   |
| 6. They have pizza for dinner. $\heartsuit \heartsuit \heartsuit \heartsuit \heartsuit$   |
| 7. She practices the piano on weekends.   |
| 8.We go camping in the summer. ♡♡♡♡♡  |
| 9. Where do they have breakfast? ♥♥♥♥♡  |
| 10. How does she go shopping?♥♥♥♡♡  |
| 11. She eats at that restaurant. $\heartsuit \heartsuit \heartsuit \heartsuit \heartsuit$ |
| 12. Hedrinks coffee in the morning.♥♥♥♥   |



Số 55, Đường 3/2, P.Bắc Hồng, Hồng Lĩnh

0239.656.3333 - 0946.92.23.23

lasting Hồng Lĩnh

